|  |  |
| --- | --- |
| Ảnh (2x3 cm) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------------** |

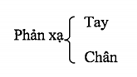
**GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE**

**(Đối với người điều khiển xe cơ giới)**

|  |
| --- |
| Họ và tên: ....................................................…...................................................................................  Ngày, tháng, năm sinh: ......................................................................................................................  Nơi đăng ký HKTT: .............................................................................................................................  .............................................................................................................................................................  Đơn vị: ………………………………………………………………………………………………………  **I. Tiền sử bệnh lý**  .....................................................................................................................................................  .....................................................................................................................................................  **II. Kết quả khám**  1. Thể lực: Chiều cao: .....................................................m;               Cân nặng:......................... kg  Vòng ngực trung bình: .......................................................... cm  2. Mắt:  Thị lực: Mắt phải không kính: ....................................Có kính ..........................................................  Mắt trái không kính: ...................................................Có kính ..............................................  Kính loại:……………………………………….Số:………………………………………………..  Bệnh ở mắt:………………………………………………………………………………………….............  …………………………………………………………………………………………................................  https://thuvienphapluat.vn/doc2htm/00502239_files/image001.gif  4. Tai, mũi, họng:  Tai phải nghe nói thường cách……………………m, nghe nói thầm cách………………………m;  Tai trái nghe nói thường cách……………………m, nghe nói thầm cách…………………..……m;  Bệnh tai:………………………………………………………………………………………………………. |

5. Thần kinh:

Động kinh: ...........................................................; Tê liệt: ................................................................



Các bệnh khác về thần kinh:………………………………………………………………………………..

6. Tuần hoàn:

Áp lực động mạch tối đa:…………………………………tối thiểu:………………………………………..

Bệnh nghẽn tim (angor pertoris):

Bệnh thiểu năng tim:

Bệnh van tim:

Phồng động mạch (anévrismus aortis)

7. Những bệnh khác:

Hô hấp:

Tiêu hóa:

Sinh dục - tiết niệu:

Các bộ phận khác:…………………………………………………………………………………………..

**III. Kết luận**

Kết luận rõ có đủ điều kiện sức khỏe để lái xe không? lái được hạng xe nào?  
…………………………………………………………………………………………………………………  
…………………………………………………………………………………………………………………

Làm tại: ……………………………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Thủ trưởng từ cấp trung đoàn* và *tương đương trở lên trực tiếp quản lý ký, đóng dấu)* | *………..ngày….tháng…*…*năm....* **BỆNH XÁ TRƯỞNG HOẶC CHỦ NHIỆM QUÂN Y** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |